

Bản án số: 153/2017/HSST
Ngày 21/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Doanh**

2. Ông **Đào Duy Ngọc**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Hoàng Phương** -
Thư ký Toà án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà: Ông
Nguyễn Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H,
Tòa án nhân dân thành phố H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý
số 157/2017/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Xuân D**, sinh năm 1995.

Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Trạm Lốc 2 xã A, huyện Đ, tỉnh Quảng
Ninh.

Chỗ ở: Số 9 N, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12;

Bố đẻ là ông Hoàng Xuân H, sinh năm 1973; Mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị
T, Sinh năm 1975.

Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con lớn;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/5/2017, chuyển tạm giam từ ngày
19/5/2017 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt
tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Hoàng Xuân D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về hành
vi phạm tội như sau: Hồi 09 giờ 40 phút ngày 14/5/2017, tại quán nước vỉa
hè trước cửa số nhà 1 đường T, phường T, thành phố H, Phòng Cảnh sát
điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang Hoàng
Xuân D đang bán trái phép 01 túi ma túy với số tiền 1.700.000đồng cho
Nguyễn Văn T (tự khai sinh năm: 1998, nơi ĐKKTTT và chỗ ở: khu 2,
phường T, thành phố H). Thu giữ trong túi quần bên trái của T 01 túi nilon

bên trong có chứa các lá thực vật; thu giữ trong túi quần bên phải của D số tiền 1.700.000 đồng. Quá trình bắt giữ cú sự chứng kiến của anh Trần Xuân T ở Khu 1 phường N, thành phố H và chị Phạm Kim Y ở khu 12 phường T, thành phố H. Hồi 12 giờ cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hải Dương khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Xuân D tại số 9 N, phường L, thành phố H, D tự nguyện giao nộp 03 túi nilon kích thước 7x10cm, bên trong chứa các lá thực vật khô để trong túi xách tay treo trên móc quần áo.

Quá trình điều tra Hoàng Xuân D khai nhận: Sáng ngày 13/5/2017, tại thị trấn Đ, tỉnh Quảng Ninh, D mua được 04 túi ma túy loại cần sa, trong đó có 01 túi nilon to và 03 túi nilon nhỏ màu trắng kích thước 7x10cm, bên trong mỗi túi có chứa các lá thực vật khô với số tiền 1.500.000 đồng của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi về phòng trọ ở số 9 N, phường L, thành phố H, D cất 03 túi cần sa nhỏ vào túi xách tay màu xanh treo trên móc quần áo. Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 14/5/2017, D mang theo 01 túi cần sa to đi ra khu vực quán nước vỉa hè trước cửa số nhà 1 T, phường T, thành phố H tìm người mua để bán. Tại đây, D gặp Nguyễn Văn T (tự khai sinh năm: 1998, nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu 2, phường T, thành phố H), T hỏi mua 01 gói cần sa, D đồng ý bán với số tiền 1.700.000đ. Khi D và T đang giao nhận tiền và ma túy thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên trái của T 01 túi nilon bên trong có chứa các lá thực vật; thu giữ trong túi quần bên phải của D số tiền 1.700.000 đồng trước sự chứng kiến của anh T và chị Y.

Tại kết luận giám định số 2402/C54(TT2) ngày 02/6/2017 của Viện Khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận: “- Mẫu thực vật trong 01 túi nilon (Mẫu ký hiệu M1) gửi giám định có trọng lượng: 43,15 gam, là Cần sa; Mẫu thực vật trong 03 túi nilon (Mẫu ký hiệu M2) gửi giám định có trọng lượng: 10,64 gam, là cần sa. Cần sa và các chế phẩm từ cần sa nằm trong danh mục I, STT: 8, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Về vật chứng: Đối với 43,91 gam cần sa và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định được đựng trong bì thư số 2402/CT54(TT2), cú dấu niêm phong của Viện Khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố H. Số tiền 1.700.000 đồng hiện đang gửi tại kho bạc Nhà nước tỉnh Hải Dương chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 161/VKS-HS ngày 31/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Hoàng Xuân D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Xuân D khai nhận hành vi mua và cất giấu trái phép trong người 53,79 gam cần sa để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Xuân D từ 27 (Hai mươi bảy) đến 30 (Ba mươi tháng) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/5/2017; Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 2402/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát, bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.700.000đ (*Một triệu bảy trăm ngàn đồng*) trong phong bì niêm phong số 213; Về án phí: áp dụng Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đó được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Hoàng Xuân D tại phiên toà phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/5/2017, Hoàng Xuân D mua và cất giấu trái phép trong người và chỗ ở 53,79 gam cần sa để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 14/5/2017, tại quán nước vỉa hè trước cửa nhà số 1 T, phường T, thành phố H, khi D đang bán trái phép 43,15 gam cần sa cho Nguyễn Văn T thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hồi 12h00' cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương khám xét khẩn cấp chỗ ở của D tại số 9 N, phường L, thành phố H thu giữ 10,64 gam cần sa D cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý mua ma túy về để bán lại cho người khác kiếm lời. Hành vi của bị cáo đó cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nêu ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp

luật bảo vệ. Chất ma túy là chất kích thích thần kinh có tác hại rất lớn đến con người. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS mà còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đó thành khẩn khai báo. Do vậy, HĐXX sẽ áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo D không có nghề nghiệp và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định. Xét ma túy là chất cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy theo quy định của pháp luật; Đối với số tiền 1.700.000đ thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với đối tượng tên Nguyễn Văn T, tự khai sinh năm: 1998, nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu 2, phường T thành phố H (tên, tuổi, địa chỉ nêu trên) là do đối tượng tự khai khi bị bắt. Quá trình làm việc tại Cơ quan Công an đó lợi dụng sơ hở bỏ trốn. Phòng PC 47 Công an tỉnh Hải Dương đó tổ chức truy tìm và xác minh nhưng chưa có kết quả. Cơ quan CSĐT-Công an thành phố H sẽ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được nhân thân lai lịch sẽ có hình thức xử lý sau.

Đối với đối tượng bán trái phép ma túy cho bị cáo D tại khu vực thị trấn Đ, Quảng Ninh ngày 14/5/2017, D không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT-Công an thành phố H sẽ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được nhân thân lai lịch sẽ có hình thức xử lý sau.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Xuân D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Xuân D **27 (Hai mươi bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/5/2017;

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 2402/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát, bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.700.000đ (*Một triệu bảy trăm ngàn đồng*) trong phong bì niêm phong số 213. (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H*);

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo Hoàng Xuân D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo Hoàng Xuân D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Tp H;
- Công an Tp H;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh HD;
- Chi cục THADS Tp H;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trương Thị Tố Uyên